

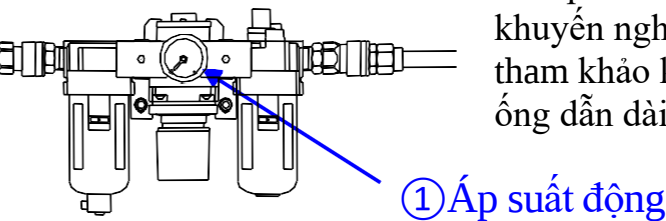
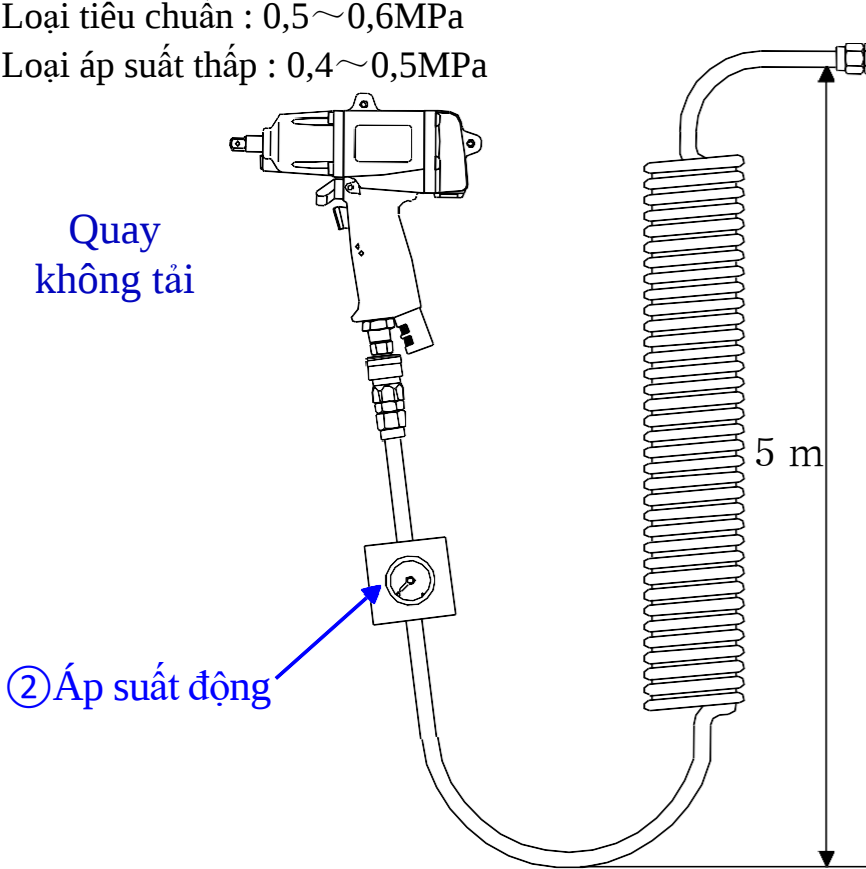
Áp suất hơi

Lưu ý rằng các dụng cụ cơ cấu xung dầu tự động dừng của dòng
ULT/UAT được thiết kế để hoạt động bình thường nhờ áp suất động

Loại tiêu chuẩn : 0,5~0,6MPa

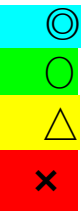
Loại áp suất thấp : 0,4~0,5MPa

※ Áp suất khí nén
khuyến nghị là giá trị
tham khảo khi sử dụng
ống dẫn dài 5m



Quay
không tải

② Áp suất động

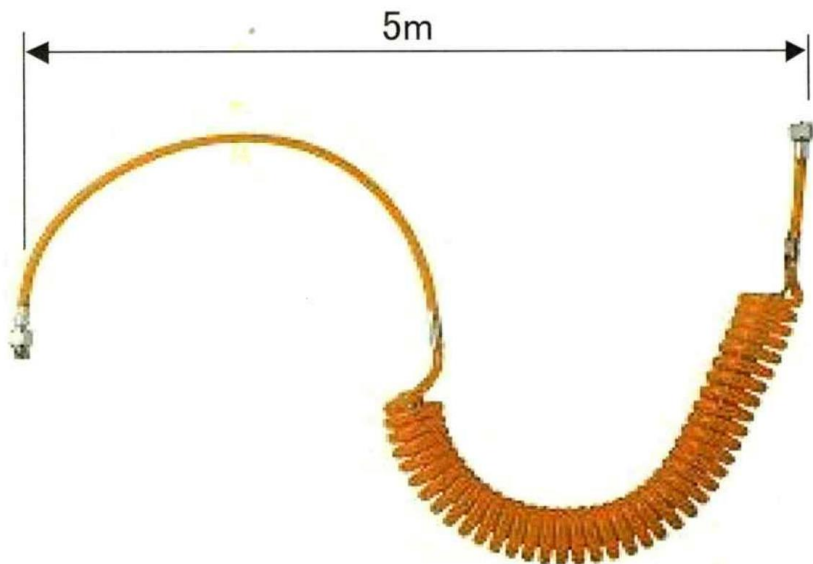


Áp xuất khuyến nghị
Dãi áp suất có thể sử dụng khi súng tự động dừng trong vòng 1,5 giây
Áp suất có thể sử dụng khi dụng cụ hoạt động để siết bu lông
Không sử dụng dụng cụ trong dải áp suất này

Áp suất hơi (MPa)	Loại tiêu chuẩn			Loại áp suất thấp		
	Tĩnh	①	②	Tĩnh	①	②
0.8	×					
0.75	△	×	×	×	×	×
0.7						
0.65		△	△	△		
0.6	◎	◎	◎			
0.55					△	△
0.5				◎		
0.45	○	○	○		◎	◎
0.4						
0.35				○	○	○
0.3	×					

KÍCH THƯỚC DÂY HƠI

Dưới đây là đường kính trong (ID) và chiều dài dây hơi được khuyến nghị cho dụng cụ ULT,UAT



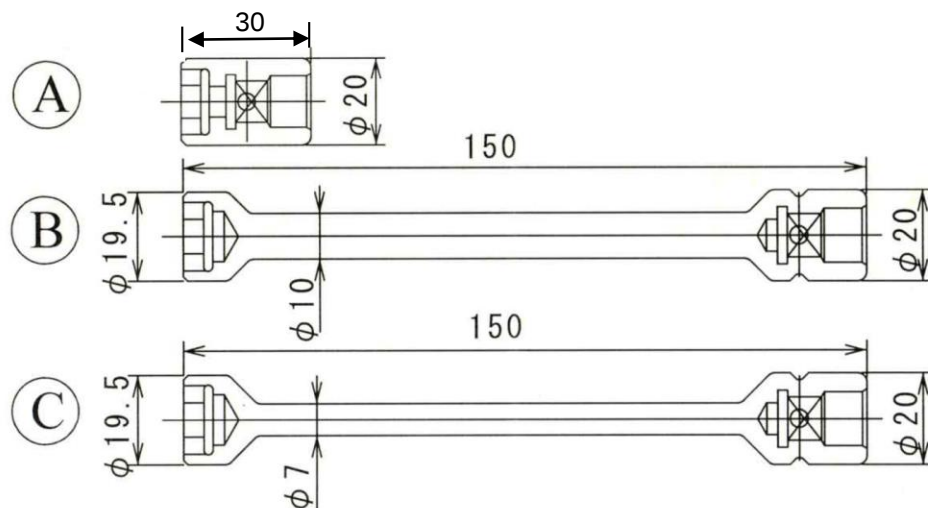
Dụng cụ ULT sẽ tạo xung lâu hơn nếu sử dụng ống hơi không đúng kích thước (ID nhỏ hơn hoặc chiều dài dây hơi lớn hơn).

Model Number	Hose ID (mm)
ULT30D	6.5
ULT40	
ULT50	
ULT50L	
ULT60	8
ULT60L	
ULT70	
ULT70L	
ULT80	
ULT80L	
ULT90	
ULT90L	
ULT100	11
ULT100L	
ULT130	
ULT130L	
ULT150	
ULT150L	
ULT180	
ULT180L	

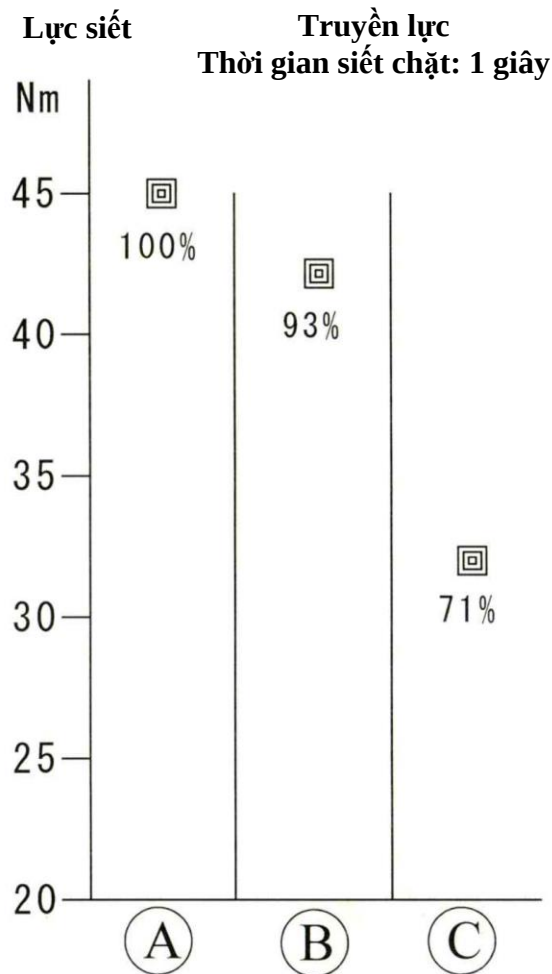
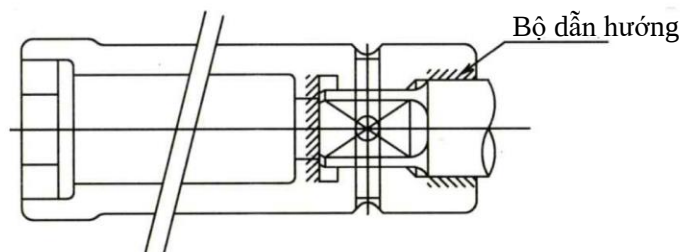
Hãy đảm bảo sử dụng đúng kích thước đường kính trong (ID) của dây hơi được chỉ định để tránh sự cố hỏng hóc của dụng cụ tự động dùng.

ĐẦU NỔI

Việc truyền mô-men xoắn sẽ bị ảnh hưởng bởi hình dạng của phần nổi. Nếu tình trạng trở nên xấu hơn, dụng cụ sẽ phải tạo xung lâu hơn mức cần thiết



Nên khuyến nghị sử dụng **phần nổi có dẫn hướng** để tránh hiện tượng rung lắc của phần nổi và đạt được mô-men xoắn ổn định.



Lưu ý: Không bao giờ sử dụng phần đầu nổi dài hơn mức cần thiết vì hiệu suất của dụng cụ sẽ bị ảnh hưởng bởi quán tính.

KHẮC PHỤC SỰ CỐ

1	Xung đập lâu sẽ không tự động dừng.	Bôi trơn không đủ	Rô tơ bị khô sẽ làm tốc độ quay (RPM) thấp hơn mức cần thiết và công suất rô tơ không đủ. Điều này khiến thời gian siết mỗi bu-lông kéo dài và/hoặc dụng cụ không tự động dừng được. Chúng tôi khuyến nghị bạn bôi trơn rô tơ khi thời gian siết kéo dài. Dầu được khuyến nghị sử dụng là ISOVG32. Bạn cũng nên kiểm tra các bộ phận khác, bao gồm cả cụm xung dầu khi dụng cụ vẫn không hoạt động bình thường.
		Lượng dầu trong hộp dầu không đúng tiêu chuẩn	Dầu bên trong cụm xung dầu sẽ bị rò rỉ dần khi dụng cụ hoạt động. Trước tiên, nên thực hiện bôi trơn. Nếu sau khi bôi trơn dụng cụ vẫn không đạt lực ban đầu, việc làm lại cụm xung dầu được khuyến nghị cao. Theo hướng dẫn, bảo dưỡng phòng ngừa nên được thực hiện khi thời gian siết dài hơn 1,5 lần so với thời gian ban đầu. Điều này sẽ giúp tiết kiệm chi phí vận hành.
2	Bảo dưỡng thường xuyên	Quá nhiều xung cho mỗi lần siết	Tuổi thọ dụng cụ sẽ giảm nếu sử dụng trong điều kiện khắc nghiệt, chẳng hạn thời gian siết mỗi bu-lông vượt 2 giây hoặc bề mặt cụm xung dầu trên 60°C. Nên sử dụng dụng cụ cỡ lớn hơn, hoặc ứng dụng này không phù hợp với dụng cụ xung có chức năng ngắt tự động.
3	Độ chính xác kém	Không đủ xung cho mỗi lần siết	Để cải thiện độ chính xác, kiểm tra xem dụng cụ tạo ra 5 xung trở lên mỗi lần siết. Khi siết các mối ghép cứng, thời gian siết mỗi bu-lông ngắn, dụng cụ có thể ngắt ngẫu nhiên. Hãy sử dụng dụng cụ cỡ nhỏ hơn hoặc giảm áp suất hơi để dụng cụ tạo đủ số xung mỗi bu-lông.
		Dụng cụ chưa được lắp lại đúng cách	Khoảng hở giữa cụm xung dầu và rô tơ trong vỏ trước được đặt là 0,2 mm. Nếu vỏ trước lỏng, khoảng hở có thể lớn hơn 0,2 mm, khiến dụng cụ không ngắt chính xác.
4	Không có xung	Điều kiện làm việc không tốt (không tạo ra nhiệt)	Dụng cụ sẽ không tạo xung khi nhiệt độ trong cụm xung dầu thấp và tốc độ cao, trượt dẫn đến lạnh. Trước khi vận hành, cố định trục chính (anvil) trên ê-tô và làm ấm dụng cụ.

Độ bền của cụm xung dầu (tham khảo)

Thời điểm bảo dưỡng khuyến nghị cho Cụm xung dầu

Thời gian sử dụng hoặc số lần siết	Điểm quan trọng	Giải pháp
Mỗi 03 tháng hoặc sau 100.000 lần siết	Chất lượng/lượng dầu không đạt	Thay hoặc châm thêm dầu
Mỗi 06 tháng hoặc sau 200.000 lần siết	Ron bị mòn	Thay ron

Chúng ta định nghĩa độ bền như thế nào

Số xung ước tính theo thử nghiệm tại phòng thí nghiệm URYU: 3 triệu xung (ULT70).

Điều kiện áp dụng lý thuyết này: chỉ tính dựa trên vị trí van xả, áp suất khí và thời gian siết.

$$\text{ĐỘ BỀN} = \frac{3,000,000}{\text{Số xung} \times \text{Thời gian siết} \times \text{Áp suất khí}}$$

Áp lực hơi 0.6MPa

Van an toàn	Tần suất (Hz)	Thời gian (giây)	Áp lực hơi (MPa)	Số chu kỳ ước tính
Max	20	1.5	0.6	166,667
Set	25	1.0	0.6	200,000
Min	33	0.5	0.6	303,030

Áp lực hơi 0.4MPa

Van an toàn	Tần suất (Hz)	Thời gian (giây)	Áp lực hơi (MPa)	Số chu kỳ ước tính
Max	16	2.4	0.4	195,313
Set	21	1.6	0.4	223,214
Min	29	0.8	0.4	323,276

Số xung trên mỗi bu-lông càng nhiều thì dụng cụ càng phải bảo dưỡng thường xuyên hơn!

Đây chỉ là hướng dẫn để xác định thời điểm bảo dưỡng. Trong thực tế, bạn có thể cần xem xét thêm các điều kiện làm việc khác để xác định chính xác thời điểm bảo dưỡng.